

Số: 1641 /HD-SVHTT&DL

Sơn La, ngày 31 tháng 7 năm 2024

HƯỚNG DẪN

**Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”,
“Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-BVHTTDL ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong hệ thống hành chính nhà nước lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Thực hiện Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu

Hộ gia đình; bản, thôn, xóm và tương đương (gọi chung là bản); tổ dân phố, tiểu khu và tương đương (gọi chung là tổ dân phố); xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu

- Tuân thủ đúng tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét tặng;
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;

- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;
- Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Thời gian, thẩm quyền xét tặng

- Việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được thực hiện hằng năm và hoàn thành việc bình xét trước ngày 25 tháng 11 hàng năm;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố quyết định tặng danh hiệu bản, tổ dân phố văn hóa;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn quyết định tặng danh hiệu danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

** Lưu ý: Điều 7 Luật Thi đua, khen thưởng không quy định việc đăng ký thi đua là một trong những căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua. Vì vậy, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP đã bỏ quy định về đăng ký thi đua các danh hiệu hằng năm đối với hộ gia đình, thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn.*

4. Công bố kết quả xét tặng các danh hiệu

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định tặng danh hiệu, cơ quan ban hành quyết định công bố công khai trên bảng tin hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và các hình thức khác theo quy định về danh sách gia đình, bản, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn được tặng danh hiệu thi đua.

II. QUY ĐỊNH XÉT TẶNG DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA

1. Chi tiết tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu

- Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I, kèm theo hướng dẫn này;
- Hộ gia đình đạt 100% các tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục I, kèm theo hướng dẫn này thì được xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

2. Các trường hợp không được xét tặng danh hiệu

Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”:

- Bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng;
- Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu

- Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (*Mẫu số 01, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này*);
- Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân (*Mẫu số 02, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này*);
- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (*Mẫu số 03, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này*).
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
- Thời gian nộp hồ sơ: Trước ngày 25/10 hằng năm

4. Trình tự tổ chức xét tặng danh hiệu

Trưởng bản/Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức thực hiện theo trình tự sau:

- Trưởng bản/Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý;
- Tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày;
- Trong thời gian lấy ý kiến Trưởng bản/Tổ trưởng tổ dân phố là người tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến của cộng đồng dân cư. Sau 10 ngày kể từ ngày thông báo công khai lấy ý kiến người dân, Trưởng bản/Tổ trưởng tổ dân phố lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định.

5. Quy trình xét tặng danh hiệu

- Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu được gửi về Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Công chức Văn hóa - xã hội tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với Công chức Văn phòng - thống kê thẩm định hồ sơ, tham mưu họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cấp xã, phường, thị trấn xét tặng danh hiệu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định tặng danh hiệu; (*Mẫu số 04 của Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này*).
- Thời hạn thực hiện 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

III. QUY ĐỊNH XÉT TẶNG DANH HIỆU BẢN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA

1. Chi tiết tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu

- Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II, kèm theo hướng dẫn này.

- Bản, tổ dân phố đạt 100% các tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục II, kèm theo Hướng dẫn này thì được xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”;

2. Các trường hợp không được xét tặng danh hiệu

Bản, tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”:

- Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật;
- Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” (*Mẫu số 05, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này*);

- Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” (*Mẫu số 06, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này*);

- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” (*Mẫu số 07, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này*).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời gian nộp hồ sơ: Trước ngày 05/11 hằng năm

4. Trình tự tổ chức xét tặng danh hiệu

- Trưởng bản/Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức họp, mời Trưởng ban công tác mặt trận, Trưởng các tổ chức, đoàn thể cùng cấp tự đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của bản, tổ dân phố theo quy định, lập báo cáo thành tích và bản tự đánh giá mức độ đạt gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đề nghị xét tặng danh hiệu;

- Công chức Văn hóa - xã hội tiếp nhận hồ sơ. Phối hợp với Công chức Văn phòng - thống kê thẩm định hồ sơ, tham mưu họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã, phường, thị trấn đánh giá, quyết định danh sách bản/tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”;

- Danh sách bản, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày;

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổng hợp ý kiến tổ chức, người dân về các bản, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu. Sau 10 ngày thông báo công khai lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập hồ sơ

đề nghị xét tặng danh hiệu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định.

5. Quy trình xét tặng danh hiệu

- Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu gửi đến Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố là cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

- Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Phòng Nội vụ huyện, thành phố thẩm định hồ sơ, tham mưu họp Hội đồng thi đua - khen thưởng huyện, thành phố để xét tặng danh hiệu, trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố quyết định tặng danh hiệu. *(Mẫu số 08 của Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này).*

- Thời hạn thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

IV. QUY ĐỊNH XÉT TẶNG DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU

1. Chi tiết tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu

- Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III, kèm theo hướng dẫn này;

- Xã, phường, thị trấn đạt 100% các tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục III, kèm theo Hướng dẫn này thì được xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

2. Các trường hợp không được xét tặng danh hiệu

Xã, phường, thị trấn vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”:

- Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiểm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng;

- Để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp;

- Để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu

- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” *(Mẫu số 09 Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này);*

- Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” *(Mẫu số 10, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này);*

- Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” *(Mẫu số 11, Phụ lục IV kèm theo hướng dẫn này).*

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời gian nộp hồ sơ: Trước ngày 15/11 hằng năm

4. Trình tự tổ chức xét tặng danh hiệu

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tự đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn theo quy định, lập Báo cáo thành tích và bản tự đánh giá mức độ đạt gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề nghị xét tặng danh hiệu;

- Phòng Văn hóa và Thông tin tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, tham mưu tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng huyện, thành phố đánh giá, quyết định danh sách xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

- Danh sách xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày;

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp các ý kiến về các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu. Sau 10 ngày thông báo công khai lấy ý kiến, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Quy trình xét tặng danh hiệu

- Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu được gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng danh hiệu. *(Mẫu số 12 của Phụ lục IV, kèm theo hướng dẫn này)*

- Thời hạn thực hiện 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

V. KINH PHÍ VÀ MẪU GIẤY CÔNG NHẬN

1. Kinh phí và mức tiền thưởng danh hiệu

- Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.

- Mức tiền thưởng danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 54 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng như sau:

+ Danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 2,0 lần mức lương cơ sở;

+ Danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” được tặng Bằng chứng nhận, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

2. Mẫu giấy công nhận danh hiệu

- Giấy công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Điều 105 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Giấy công nhận danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Điều 106 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Trên đây là Hướng dẫn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Sơn La. Trong quá trình triển khai thực hiện Hướng dẫn này nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo sở;
- UBND các huyện, Tp;
- Phòng VH&TT các huyện, Tp;
- UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT; XDNSVH&GD.ĐH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Hồng Thu

Phụ lục I
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA
(Kèm theo Hướng dẫn số: 1641 /HD-SVHTT&DL
ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	- 100% các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập; - Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định...; - Không tham gia các hoạt động tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.	Đạt
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	- Không tổ chức việc cưới, việc tang trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan. Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; - Không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	Đạt
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT ” và PCCC; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC.	Đạt
	4. Bảo đảm các	Không có hoạt động sử dụng âm thanh	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	quá quy định gây bức xúc trong nhân dân và bị phản ánh nằm trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau.	
II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích cách mạng-kháng chiến, di tích lịch sử-văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ... của địa phương;	Đạt
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	- Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do bản, tổ dân phố phát động như: các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài...; - Tham gia các Mô hình “Xây dựng Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” tại địa phương.	Đạt
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	- Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; - Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú; - Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	Đạt
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	- Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng, chăm sóc cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú; - Các thành viên trong gia đình tham gia	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe; - Tích cực tham gia các phong trào thi đua: chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới; sản xuất, kinh doanh giỏi; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”...; - Gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội; - Nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất.	
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	Có ít nhất 80% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	Đạt
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	Đạt
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gần bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	- Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; - Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	Đạt
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	- Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; - Không vi phạm các chuẩn mực đạo đức, các giá trị văn hóa truyền thống và các hủ tục như tảo hôn, hôn nhân cận huyết; - Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nuôi dạy con tốt; tuyên truyền, vận động giáo dục chuyển đổi hành vi, nhằm	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.	
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	- Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; - Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan; - Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	Đạt
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	- Thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng quy định; - Không vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường; - Hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh theo quy định; có 3 công trình (<i>thiết bị chứa nước, nhà tắm, nhà tiêu</i>) hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (<i>sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ</i>).	Đạt
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam và những người bất hạnh...	Đạt

Phụ lục II
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU BẢN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA
(Kèm theo Hướng dẫn số: 1641 /HD-SVHTT&DL
ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động: 90% trở lên (<i>đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực I</i>), 80% trở lên (<i>đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực II</i>), 70% trở lên (<i>đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực III</i>)	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	- Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo: Đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực I thấp hơn hoặc bằng mức bình quân chung của huyện, thành phố; Đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực II cao hơn tối đa 3% mức bình quân chung của huyện, thành phố; Đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực III cao hơn tối đa 5% mức bình quân chung của huyện, thành phố; - Thực hiện tốt Phong trào thi đua “<i>Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau</i>”.	Đạt
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	- Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút người dân tham gia; - Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống (<i>áp dụng đối với các bản, tổ dân phố có ngành nghề truyền thống</i>); - Có hợp tác và liên kết phát triển kinh tế	Đạt
	4. Tham gia, hưởng ứng các	- Có từ 80% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức; - Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế-xã hội ở cộng đồng.	
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của bản, tổ dân phố	Nhà văn hóa - Khu thể thao bản, tổ dân phố đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư, phù hợp với điều kiện thực tiễn của bản, tổ dân phố.	Đạt
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; có phong trào “khuyến học”, khuyến tài.	Đạt
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân; - Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao.	Đạt
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	- Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; - Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu.	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ	- 90% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; - Không để phát sinh người mắc tệ	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; - Không có hành vi lây truyền dịch bệnh trong cộng đồng.	
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	- Di sản văn hóa trên địa bàn bản, tổ dân phố văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương; - Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn; - Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	Đạt
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	- 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; - 100% Hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; - Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (trên 30 người mắc) trên địa bàn quản lý; - Thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		theo quy định; (đối với các bản, tổ dân phố không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).	
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	- Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan; - Việc quy hoạch và điều kiện vệ sinh nghĩa trang phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành; - Việc mai táng phải được thực hiện trong các nghĩa trang và theo Quy chế quản lý nghĩa trang được phê duyệt và phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán từng địa phương.	Đạt
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	- 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn bản, tổ dân phố thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ; - Các điểm vui chơi công cộng độc lập phải đảm bảo đạt 80% trang thiết bị, điều kiện cơ sở vật chất văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu các hoạt động vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em.	Đạt
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và	- 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; - Hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các bản, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình; - Có ít nhất 80% hộ gia đình sử dụng	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	phòng, chống dịch bệnh	nước hợp vệ sinh theo quy định; có 3 công trình (thiết bị chứa nước, nhà tắm, nhà tiêu) hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); - Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.	
IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	- Định kỳ có tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con nhân dân; - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ; - Có từ 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. - Bản, tổ dân phố được công nhận là đơn vị “không có ma túy” hoặc “sạch ma túy”	Đạt
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Phong trào “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, nhằm nâng cao đời sống vật chất và	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		tinh thần cho nhân dân.	
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	- 100% các tổ chức tự quản trên địa bàn bản, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư; - Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ theo đúng tinh thần Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; - Hương ước, quy ước của bản, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả; - Không để xảy ra các hoạt động: Chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền phát triển đạo trái pháp luật, hoạt động ly khai, đòi tự trị, gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; - Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và không có công dân của bản, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên; - Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của bản, tổ dân phố gây ra ở cộng đồng; - Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở; không để có khiếu kiện động người trái pháp luật.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa	- Hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”: 80% trở lên (đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực I), 75% trở lên (đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực II), 65% trở lên (đối với bản, tổ dân phố thuộc các xã khu vực III) - Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa khách quan, công bằng, chính xác và công khai.	Đạt
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	- Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số; - Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn thôn, khu phố có xây dựng Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững và Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình.	Đạt
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	Đạt
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	- Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh; - 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ; - Có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động sự đóng góp của cộng đồng, kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống.	
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “ Xây dựng Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Bản văn hóa”, tại cơ sở.	Đạt

Phụ lục III
CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG,
THỊ TRẤN TIÊU BIỂU

(Kèm theo Hướng dẫn số: **1641/HD-SVHTT&DL**
 ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông tử nghiêm trọng trở lên (<i>trừ trường hợp bất khả kháng</i>), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn; - Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có; - Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị; - Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết; - Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia; - Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự;	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		- Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền chống nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo; - Xã, phường, thị trấn được công nhận an toàn về an ninh, trật tự; - Xã, phường, thị trấn được công nhận đơn vị không có ma túy.	
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	- Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (<i>hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...</i>); - Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân; - Có từ 85% trở lên hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; - Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn.	Đạt
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn; - Đẩy mạnh nâng cao chất lượng xây	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		dụng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ; tuyên truyền, vận động và thực hiện tốt công tác nghĩa vụ quân sự địa phương theo quy định; - Quan tâm làm tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, nhất là đối với chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản; - Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”...; - Tích cực triển khai các hoạt động dân vận, chính sách như: Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí, tặng quà cho người nghèo, học sinh nghèo vượt khó; hoàn thành xây dựng các công trình sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao, nhà “Tình nghĩa Quân - Dân”, nhà đồng đội.	
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	- Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (<i>đối với phường</i>), 80% trở lên (<i>đối với thị trấn</i>), 70% trở lên (<i>đối với xã</i>); - Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh.	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Tổ chức phát động và thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các cuộc vận động khác, góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của huyện, thành phố	Đạt
	3. Hệ thống đường	- Triển khai thực hiện tốt các quy định	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	về an toàn điện; - 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất; - Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn.	
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	- 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt; - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế; - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (<i>chiều cao theo tuổi</i>) dưới 15%; - Có từ 90% trở lên trường học các cấp đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia; - Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; - 70% số học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc trung cấp); - Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt trên 50% đối với phường, thị trấn; trên 40% đối với xã.	Đạt
III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành	1. Tỷ lệ bản, tổ dân phố đạt danh hiệu bản, tổ dân phố văn	Bản, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” trong năm: 80% trở lên (<i>đối với phường, thị</i>	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
mạnh, phong phú	hóa trong năm	<i>trấn</i>); 75% trở lên (<i>đối với xã khu vực I</i>), 70% trở lên (<i>đối với xã khu vực II</i>), 65% trở lên (<i>đối với xã khu vực III</i>)	
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	- 100% Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa - Khu thể thao bản, tổ dân phố đảm bảo diện tích, có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả; - Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật...	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Có 90% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước, hương ước của bản, tổ dân phố.	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	- Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa; - Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của nhân dân; - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương; - Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
		và các công trình công cộng trên địa bàn; - Có từ 80% trở lên người dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.	
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	- Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; - 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định; - Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT; - Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT;	Đạt
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	- Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định hiện hành; - Quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn hiện hành Bộ Xây dựng; - Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng.	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống	- 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp,	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	cấp nước tập trung	sạch ngõ); - 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (trên 30 người mắc) trên địa bàn quản lý.	
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	- Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; - 100% Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.	Đạt
V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	- 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; - Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định; - Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ; - Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	- Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn; - Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định; - Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.	Đạt
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	- 100% bản, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật; - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ.	Đạt
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	- Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; - Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Đạt

Phụ lục IV
MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU
(Kèm theo Hướng dẫn số: 1641 /HD-SVHTT&DL
ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Mẫu số 01	Văn bản của bản/tổ dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”
Mẫu số 02	Bảng Tổng hợp danh sách hộ gia đình và kết quả lấy ý kiến người dân
Mẫu số 03	Biên bản họp bản/tổ dân phố bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”
Mẫu số 04	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn về việc tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
Mẫu số 05	Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”
Mẫu số 06	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa” của bản/tổ dân phố
Mẫu số 07	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng xã/phường/thị trấn về việc bình xét danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”
Mẫu số 08	Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về việc tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”
Mẫu số 09	Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
Mẫu số 10	Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố
Mẫu số 11	Biên bản họp Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh về việc bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
Mẫu số 12	Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
BẢN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

ĐỀ NGHỊ

Xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm...(2)...

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ..(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh...(5) ;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của bản, tổ dân phố...(3)...., Trưởng bản/Tổ trưởng dân phố(3)... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(4)... tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho các hộ gia đình có tên sau đây:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn
....(4).....xem xét quyết định.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên bản/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
BẢN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH
Hộ gia đình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...
và kết quả lấy ý kiến người dân tại bản/tổ dân phố(3)

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh.. .(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.. .(5)... ;

Căn cứ Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” của bản, tổ dân phố(3)...., Trưởng bản/Tổ trưởng dân phố(3)..... đã đăng tải Danh sách hộ gia đình đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Sau thời gian đăng tải công khai tại bảng tin của thôn/khu phố ...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên thôn/khu phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)
BẢN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP
Bản/Tổ dân phố ...(3)... bình xét danh hiệu
“Gia đình văn hóa” - Năm ...(2)...

Thời gian: ...giờ...phút, ngày tháng năm...

Địa điểm:(5).....

Bản/Tổ dân phố(3).... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng...), gồm:

1.....Chức vụ:.....

2.....Chức vụ:.....

3.....Chức vụ:.....

Sau khi nghe Trưởng bản/Tổ trưởng dân phố(3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của hộ gia đình đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết.

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Trưởng bản/Tổ trưởng dân phố ...(3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn .. (4) ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2) cho các hộ gia đình có tên sau:

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên bản/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...
Số:/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
.....(1)...., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ.....(4).....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh ... (5).....;

Xét đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng khu phố ...(3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm ...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng bản/Tổ trưởng dân phố ...(3)..., Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn...(4)..., các cơ quan, tổ chức liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”.
- (3) Tên bản/tổ dân phố đề nghị.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm(2)....

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện/thành phố...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, khu phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh.. (6)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh...(6)...

Xét thành tích của bản/tổ dân phố(3)... và Biên bản họp xét tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)... ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Xã/Phường/Thị trấn ...(4).....,

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Huyện/thành phố.. (5)... thuộc tỉnh ...(6).... xét tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm ... (2)... cho các đơn vị có tên sau đây:

STT	Tên thôn/khu phố	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND ...;
- Ban TDKT ...;
- Lưu: VT,...(....).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên Bản/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (6) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(4)...
BẢN, TỔ DÂN PHỐ ...(3)..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm(2)....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số ... /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh...(5)...;

Bản/tổ dân phố(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ..(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình của bản/tổ dân phố ...(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm ...(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích bản/tổ dân phố ...(3)... đạt được trong năm ..(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu Bản, Tổ dân phố văn hóa” .

TRƯỞNG BẢN/TỔ TRƯỞNG DÂN PHỐ ...(3)...

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN...(4)....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Thôn, khu phố văn hóa”.
- (3) Tên bản/tổ dân phố.
- (4) Tên xã/phường/thị trấn.
- (5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)...., ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3)...
 bình xét danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa”
Năm ...(2)...

Thời gian:.....giờ.....phút, ngày tháng năm...

Địa điểm:.....(5).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn(3).... tiến hành họp bình xét danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1.....Chức vụ:.....;

2.....Chức vụ:.....;

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã/phường/thị trấn ;. ..(3) phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của bản/tổ dân phố đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)....; Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của xã, phường, thị trấn ...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có). Các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(3).... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố(4).... ban hành Quyết định tặng danh hiệu Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên bản/tổ dân phố	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi...giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” .
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THÀNH PHỐ...(4)....**

Mẫu số 08
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm ...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN.....(4).....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, Tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh ... (5) ... ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn ...(3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các bản, tổ dân phố trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Bản, Tổ dân phố văn hóa” năm .. (2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.. (3)..., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện/thành phố...(4)..., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các bản, tổ dân phố có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Bản, tổ dân phố văn hóa”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

Mẫu số 09

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THÀNH PHỐ...(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm.....

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
“Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm(2)....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh...(5)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ...(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh ...(5)...;

Xét thành tích của xã/phường/thị trấn ...(3)... và Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2).. ngày ... tháng ... năm ... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện/thị xã/thành phố...(4)... thuộc tỉnh...(5)...

Kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh...(5)... xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Tên xã/phường/thị trấn	Thành tích

(Kèm theo Tờ trình: Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen; báo cáo thành tích).

Nơi nhận:

- UBND ...;
- Ban TĐKT ...;
- Lưu: VT,...(.)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN...(4)...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN ...(3)...**

**Mẫu số 10
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

.....(1)....., ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thành phố ..(4)...

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ..(5)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh ...(5)...

Xã/Phường/Thị trấn(3).... báo cáo những thành tích đã đạt được trong năm ..(2)...., cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu rõ đặc điểm, tình hình, thuận lợi, khó khăn của xã/phường/thị trấn ..(3)... đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ..(2) ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Nêu rõ những thành tích xã/phường/thị trấn ...(3)... đạt được trong năm ..(2)... theo các tiêu chuẩn của danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Nơi nhận:

- UBND ...;
- HĐ TĐKT ...;
- Lưu: VT,....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN(4).....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên xã/phường/thị trấn.
- (4) Tên huyện/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (5) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(1)....., ngày tháng năm.....

BIÊN BẢN HỌP

Hội đồng Thi đua huyện/thị xã/thành phố
 bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ... (2)....

Thời gian:.....giờ.....phút, ngày tháng năm.....

Địa điểm:.....(5).....

Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thị xã/thành phố...(3).....tiến hành họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2)....

Chủ trì cuộc họp:.....

Thư ký cuộc họp:.....

Các thành viên tham dự (vắng.....), gồm:

1.....Chức vụ:.....;

2.....Chức vụ:.....;

Sau khi nghe Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện/thị xã/thành phố(3)..... phổ biến tiêu chuẩn, điều kiện và tóm tắt thành tích của các xã, phường, thị trấn đủ điều kiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ...(2); các thành viên tham dự họp thảo luận, biểu quyết (hoặc bỏ phiếu kín). Thông báo kết quả đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) của huyện/thành phố...(3)....Có ...(6)... ý kiến của người dân về Danh sách nêu trên (nêu rõ ý kiến - nếu có).

Kết quả: ...% thành viên dự họp nhất trí đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố (3)... trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ... (4)... ban hành quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm ..(2) cho các đơn vị có tên sau:

STT	Xã, phường, thị trấn	Thành tích

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờphút, ngày ... tháng năm...

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.
- (2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.
- (3) Tên huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh.
- (4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.
- (5) Địa điểm diễn ra cuộc họp.
- (6) Số lượng ý kiến người dân.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH...(4)...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/QĐ-UBND

.....(1)...., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm...(2)...

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH(4).....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số ... /2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 20... của Ủy ban nhân dân tỉnh ...(4)... quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Bản, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh ...(4)...

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố...(3)...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các xã, phường, thị trấn trong danh sách kèm theo Quyết định này đạt danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” năm...(2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện/thành phố...(3)...., Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ...(4)...., Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và các xã, phường, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-

- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Địa danh nơi đơn vị trình khen đóng trụ sở chính.

(2) Năm đề nghị tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

(3) Tên huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh.

(4) Tên tỉnh trực thuộc trung ương.